

Số: 17/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 245/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Số 25, đường L, Phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Viết P – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm- Trung tâm xử lý nợ- Ngân hàng TMCP Q. Là nguyên đơn.

Địa chỉ: Số 12B6 -12B7, đường N, Phường 7, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người được uỷ quyền tham gia tố tụng:

1.1. Ông Trần Hoàng V - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - TT. Xử lý nợ

1.2. Ông Võ Hoàng N - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - TT. Xử lý nợ

Địa chỉ: Số 12B6 -12B7, đường N, Phường 7, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Trương Dũng L, sinh năm 1977;

2.2. Bà Dương Mỹ T, sinh năm 1981; cùng trú tại: Số nhà 281/L, Tổ 2, ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Q (Ngân hàng) yêu cầu anh Trương Dũng L và chị Dương Mỹ T thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 29/8/2023 là 3.087.905.999 đồng (*ba tỷ không trăm tám mươi bảy triệu chín trăm lẻ năm ngàn chín trăm chín mươi chín đồng*). Trong đó: nợ gốc 2.906.601.920 đồng, nợ lãi 181.304.079 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng từ ngày 30/8/2023 cho đến khi trả hết nợ. Đồng thời yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 043/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/043/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 044/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/044/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018 để thu hồi nợ nếu ông Trương Dũng L và bà Dương Mỹ T không trả nợ cho Ngân hàng.

Anh Trương Dũng L, chị Dương Mỹ T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 29/8/2023 là 3.087.905.999 đồng (*ba tỷ không trăm tám mươi bảy triệu chín trăm lẻ năm ngàn chín trăm chín mươi chín đồng*). Trong đó: nợ gốc 2.906.601.920 đồng, nợ lãi 181.304.079 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng từ ngày 30/8/2023 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp anh L và chị T không trả nợ cho Ngân hàng thì đồng ý xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 043/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/043/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 044/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/044/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018 để trả nợ.

Trong trường hợp anh Trương Dũng L, chị Dương Mỹ T đã thi hành án xong mà tài sản thế chấp không bị phát mãi để thi hành án thì Ngân hàng TMCP Q phải trả lại cho bên thế chấp toàn bộ bản chính giấy tờ thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 043/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/043/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 044/2017/HĐTC/113-11 ngày 02/3/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số: 01/18/HĐSĐBS/044/2017/HĐTC/113-11 ngày 13/3/2018.

Về án phí, tạm ứng án phí: Anh Trương Dũng L, chị Dương Mỹ T tự nguyện nộp 46.879.000 đồng (*bốn mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi chín ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Q được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 48.022.000 đồng (*bốn mươi tám triệu không trăm hai mươi hai ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002108 ngày 20/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh Trương Dũng L, chị Dương Mỹ T hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Đường sự;
- Lưu VP;
- Lưu HS vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hoàng